

CTRR_NCTH2ABCD (27-7-2009)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Điểm	Lớp SV nhập
1	08090821	Vu Son Ha	6.0	NCTH2A
2	08090921	DINH XUAN THIEN	7.0	NCTH2A
3	08091061	Tran Anh Duc	7.0	NCTH2A
4	08091091	LE KIM NGAN	8.0	NCTH2A
5	08093441	nguyen tan phat	5.0	ncth2a
6	08093731	nguyen nhat quyen	7.5	ncth2a
7	08094641	Phan Chanh Toan	7.5	NCTH2A
8	08097021	NGUYEN DUC TOAN	6.0	NCTH2A
9	08097551	trantrungtin	6.5	ncth2a
10	08098781	HO MINH PHI	7.0	NCTH2A
11	08099041	dang kien trung	6.0	NCTH2A
12	08105551	CHAU ANH TUAN	6.5	NCTH2A
13	08108921	Nguyen Lam Cam Van	7.5	NCTH2A
14	08118771	Le Tan Thanh	7.5	NCTH2A
15	08121761	Vo Phi Long	5.0	NCTH2A
16	08122711	LE HOANG KHANG	6.5	NCTH2A
17	08127221	Nguyen Anh Viet	5.0	NCTH2A
18	08129721	luu tran khanh hung	7.0	ncth2a
19	08131711	Vo Thanh Toan	6.0	NCTH2A
20	08133791	NGUYEN HOANG HUY	5.0	NCTH2A
21	08135561	Do Nguyen Ngoc Chau	2.5	NCTH2A
22	08136261	nguyen thuan hieu	4.0	ncth2a
23	08150761	TRAN VAN DON	6.5	NCTH2A
24	08152331	Phan Hoang Nhut Minh	7.0	NCTH2A
25	08172431	Huynh Huu Duy My	5.0	NCTH2A
26	08176421	NGUYEN TRUONG SON	5.5	NCTH2A
27	08176601	VO THI LUA	7.5	NCTH2A
28	08176941	nguyen minh quan	7.0	ncth2a
29	08177831	Tran Van Huan	7.0	NCTH2A
30	08178311	NGUYEN HUYNH THANH NHA	5.5	NCTH2A
31	08179061	TRUONG CONG NHAT	3.5	NCTH2A
32	08179651	Nguyen Huynh Thanh Phong	5.0	NCTH2A
33	08179821	Nguyen Thanh Huy	3.0	NCTH2A
34	08179911	PHAM MINH DANG	6.0	NCTH2A
35	08180061	Nguyen Van Tai	6.5	ncth2a
36	08180361	Tran Phu Toan	7.5	NCTH2a
37	08180481	vo minh qui	4.0	ncth2a
38	08180801	PHAM PHAN TIEN DAT	4.0	NCTH2A
39	08180861	PHAM HOANG SANG	2.5	NCTH2A
40	08181001	PHAN THANH AN	2.0	NCTH2A
41	08182431	NGO THANH HUU	6.5	NCTH2A

CTRR_NCTH2ABCD (27-7-2009)

42	08182771	Mai Hoang Duc	7.0	NCTH2A
43	08184061	TRAN THANH PHUONG	5.0	NCTH2A
44	08253531	Nguyen Phan Thai	7.0	NCTH2A
45	08089771	pham tien dat	5.0	ncth2b
46	08095151	Nguyen Huu Phuoc	5.0	NCTH2B
47	08166521	LUONG VAN CHUONG	4.0	NCTH2B
48	08167231	Pham Tien Dung	5.0	NCTH2B
49	08167331	TRAN KHAC HUY	5.5	NCTH2B
50	08167371	dao cao hoang	3.5	ncth2b
51	08167541	Nguyen Huu Phuoc	6.0	NCTH2B
52	08167691	nguyen dinh thuan	8.5	ncth2b
53	08167731	huynh quang tan	6.0	ncth2b
54	08168031	TRAN TAN THANH	5.5	NCTH2B
55	08168171	NGUYEN THANH TAM	8.5	NCTH2B
56	08168381	NGUYEN THANH LIEM	7.0	NCTH2B
57	08168571	LE MAU LOC	4.0	NCTH2B
58	08168601	PHAN THANH TIN	3.0	NCTH2B
59	08168971	PhamVanChinh	5.0	NCTH2B
60	08169171	TRAN HUY DU	9.0	NCTH2B
61	08169801	LE DUC PHUONG	5.0	NCTH2B
62	08169811	Nguyen Van Man	6.0	NCTH2B
63	08171411	LUU VINH THANH	5.5	NCTH2B
64	08171561	HOANG THE ANH	7.0	NCTH2B
65	08171591	NGUYENPHUCUONG	6.0	NCTH2B
66	08172071	HONG DAI HAI	7.0	NCTH2B
67	08172331	PHAN HUU PHUOC	5.5	NCTH2B
68	08172731	HUYNH THANH BINH	7.0	ncth2b
69	08172941	Phan Le Hoang Vu	5.5	NCTH2B
70	08173831	LE TRUONG NGAN	6.5	NCTH2B
71	08174651	NGUYEN DUC TAN	6.0	NCTH2B
72	08174771	Dinh Thanh Nhan	6.0	NCTH2B
73	08175481	LE VAN DUY	6.5	NCTH2B
74	08175571	Duong Quoc Viet	5.5	NCTH2B
75	08175841	Ho Thi Nhu Phuong	7.0	NCTH2B
76	08175891	vu van dung	6.0	ncth2b
77	08176831	nguyen minh loc	7.0	ncth2b
78	08177731	Dang Kim Long	8.0	NCTH2B
79	08178281	Tran Quang Long	8.0	NCTH2B
80	08178811	NGUYEN THAI NGUYEN	5.5	ncth2b
81	08178881	NGUYEN HOAI AN	5.0	NCTH2B
82	08179021	HOANG DUC BAN	5.0	NCTH2B
83	08179421	tranducthang	8.0	ncth2b

CTRR_NCTH2ABCD (27-7-2009)

84	08180251	HOANG HAI HA	8.5	NCTH2B
85	08181901	DAO MINH TAI	7.5	NCTH2B
86	08182521	Le Nguyen	7.0	NCTH2B
87	08182781	truong huu tung	7.0	ncth2b
88	08183031	Vo NguyenPhuongThy	5.5	NCTH2B
89	08183191	Vu Viet Anh	4.0	NCTH2B
90	08191621	HUYNH NHUT VINH	7.5	NCTH2B
91	07673061	TRAN VAN VIET HUNG	5.0	NCTH2C
92	08145291	vo trung duc	7.0	ncth2c
93	08147751	NGUYEN THANH LINH	5.0	NCTH2C
94	08148251	tran hoai nam	5.5	NCTH2C
95	08151641	NGUYEN HUU DUC	8.0	NCTH2C
96	08152561	Nguyen Hoang Anh Kiet	5.5	NCTH2C
97	08165881	HO DANG DUY	3.5	NCTH2C
98	08168341	duong mai khanh	6.0	ncth2c
99	08168391	nguyen van lien	5.0	ncth2c
100	08169691	PHAMVANTHUY	7.0	NCTH2C
101	08171731	LE KHANH DUY	7.0	NCTH2C
102	08172021	TRAN TRIEU VONG	6.0	NCTH2C
103	08173311	pham dinh luan	8.0	ncth2c
104	08174171	LE ANH TUAN	4.0	NCTH2C
105	08175071	NGUYEN HUU HUY	7.0	NCTH2C
106	08180401	DANG QUI BANG	7.0	ncth2c
107	08182401	Ho Nguyen Huong	5.5	NCTH2C
108	08183951	THONG QUOC CUONG	6.0	NCTH2C
109	08184361	TRINH GIA KHANH	7.0	NCTH2C
110	08184771	VU TUAN HUNG	5.5	NCTH2C
111	08185291	Le Dac Cuong	5.0	NCTH2C
112	08186941	NGUYEN CU BAO	7.0	NCTH2C
113	08189631	nguyen duc hien	6.5	ncth2c
114	08189931	Vu Dinh Linh	8.0	NCTH2C
115	08190141	Ho Gia Luat	2.0	NCTH2C
116	08190811	TRAN TIEN HIEP	6.5	NCTH2C
117	08190861	VU HUU HAI	5.5	NCTH2C
118	08192001	nguyen hoang giang	7.0	ncth2c
119	08192061	bui thi men	8.0	ncth2c
120	08192101	nguyen pham bao anh	5.0	ncth2c
121	08195561	Tran Van Linh	8.0	NCTH2C
122	07339401	HOANG NHU THANH	5.0	NCTH2D
123	08091361	DANG TA VINH	5.0	NCTH2D
124	08172871	nguyen hoang chuong	5.0	NCTH2D
125	08173421	THAN VINH MINH	7.0	NCTH2D

CTRR_NCTH2ABCD (27-7-2009)

126	08174551	NGUYEN PHUOC CHINH DONG	4.0	NCTH2D
127	08176861	BUI QUANG NAM	5.0	NCTH2D
128	08178941	NGUYEN HOANG PHUNG	5.0	NCTH2D
129	08184091	TRAN CAO DAI	2.5	NCTH2D
130	08186791	CAO NGUYEN NAM	4.0	NCTH2D
131	08187001	TRAN CHANH TIN	7.0	NCTH2D
132	08187981	Chau Minh Tri	4.0	NCTH2D
133	08188651	TRAN THANH XUAN	5.0	NCTH2D
134	08188881	NGUYEN VAN MINH	6.0	NCTH2D
135	08189151	DUONG XUAN NGOC	6.0	NCTH2D
136	08189951	NGUYEN HOAI PHUC	7.5	NCTH2D
137	08189991	nguyen phuoc trong	6.5	ncth2d
138	08190771	HO NAM QUOC VUONG	5.0	NCTH2D
139	08191831	NGUYEN CHANH TINH	5.5	NCTH2D
140	08192281	VO MINH TRUONG	3.5	NCTH2D
141	08192971	HOANG THANH TUNG	5.0	NCTH2D
142	08193561	NGUYEN MINH TU	6.0	NCTH2D
143	08193591	PHAN TRONG TIN	5.0	NCTH2D
144	08193761	nguyen hoang tien	4.0	ncth2d
145	08193811	VU HUYNH HUY TIEN	8.0	NCTH2D
146	08195771	DO THANH TOAN	5.0	NCTH2D
147	08196141	PHAM DUC TINH	9.0	NCTH2D
148	08196291	NGUYEN QUOC NAM	4.0	NCTH2D
149	08196491	TRIEU MINH PHUC	6.0	NCTH2D
150	08196721	Nguyen Duy Quang	5.0	ncth2d
151	08197141	Pham Vu Hoang Minh	5.0	NCTH2D
152	08197751	Duong Cong Ngon	4.0	NCTH2D
153	08198551	NGUYEN QUANG TRIEU	4.0	NCTH2D
154	08199611	LE MINH QUAN	4.0	NCTH2D
155	08201051	TRAN BA TOAN	8.0	NCTH2D
156	08203881	PHAM NGUYEN NGOC HUNG	8.5	NCTH2D
157	08209381	LE KIM OANH	6.0	NCTH2D
158	08231841	TRAN DANG KHOA	8.0	NCTH2D
159	08233351	nguyen hong huy	6.0	ncth2d
160	08234411	DINH TIEN PHONG	5.5	NCTH2D
161	08419741	DO TAN GIOI	6.0	NCTH2D